

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TC
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2023/DS- ST

Ngày: 03-8-2023

V/v: *Tranh chấp hợp đồng
mua bán tài sản.*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TC, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lò Mai Xiêng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lò Văn Quốc
2. Ông Phạm Ngọc Thiệp

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Tiến Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện TC, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TC, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Bạc Thị Thoản - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TC, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 14/2023/TLST - DS ngày 03 tháng 4 năm 2023 về tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2023/QĐXX-ST, ngày 12 tháng 7 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Lê Hữu M. Sinh năm 1996 (có mặt tại phiên tòa).

Trú tại: Thôn Hậu Trạch, xã Vạn Thắng, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

2. Bị đơn: Ông Trần Văn L, sinh năm 1976; Bà Nguyễn Thị Thiết, sinh năm 1976 (có mặt tại phiên tòa).

Ông Trần Văn L (Vắng mặt tại phiên tòa). Người đại diện theo ủy quyền của ông Trần Văn L là bà Nguyễn Thị Thiết (có mặt tại phiên tòa).

Địa chỉ: Đều trú tại Thôn 2, xã Tông Lạnh, huyện TC, tỉnh Sơn La.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Lê Hữu L, sinh năm 1973 (vắng mặt tại phiên tòa); Trú tại: Thôn Hậu Trạch, xã Vạn Thắng, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo ủy quyền của ông Lê Hữu L: Ông Lê Hữu M. Sinh năm 1996. (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 30/3/2023, tại bản tự khai, biên bản hòa giải và tại phiên tòa, nguyên đơn ông Lê Hữu M trình bày:

Ngày 20/11/2021, ông Lê Hữu L, anh Lê Hữu M (là bố con), bán hàng gà thịt cho vợ chồng ông Trần Văn L và bà Nguyễn Thị Thiết tổng số tiền 245.000.000 đồng, ông Lê Hữu L, ông Mạnh đã đòi nhiều lần nhưng ông Trần Văn L và bà Nguyễn Thị Thiết không thực hiện nghĩa vụ trả tiền còn nợ. Ông Mạnh yêu cầu ông Trần Văn L và bà Nguyễn Thị Thiết phải thanh toán một lần toàn bộ tiền hàng còn nợ cho ông Mạnh, ông Lý số tiền là 245.000.000 đồng; không yêu cầu trả lãi.

Tại bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hòa giải và tại phiên tòa, bị đơn bà Nguyễn Thị Thiết trình bày như sau:

Bà Nguyễn Thị Thiết, ông Trần Văn L thừa nhận nội dung việc mua bán hàng gà thịt của ông Lê Hữu L và Lê Hữu M. Thừa nhận đến ngày 10/4/2023 ông Lược, bà Thiết còn nợ ông Lý, ông Mạnh số tiền là 245.000.000 đồng, theo giấy xác nhận nợ tiền mua hàng ngày 09/10/2020, nhất trí ý kiến của ông Lý, ông Mạnh không yêu cầu tính lãi.

Bà Thiết, ông Lược nhất trí trả nợ số tiền nợ 245.000.000 đồng với hình thức trả 5.000.000 đồng/tháng cho đến khi trả nợ xong số tiền 245.000.000 đồng.

Người có quyền lợi liên quan ông Lê Hữu L trình bày: Ngày 20/11/2021, ông Lê Hữu L, anh Lê Hữu M (là bố con), bán hàng gà thịt cho vợ chồng ông Trần Văn L và bà Nguyễn Thị Thiết tổng số tiền 245.000.000 đồng, ông Lê Hữu L, anh Mạnh đã đòi nhiều lần nhưng ông Trần Văn L và bà Nguyễn Thị Thiết không thực hiện nghĩa vụ trả tiền còn nợ. Ông yêu cầu ông Lược, bà Thiết trả nợ cho bố con ông (ông Mạnh, ông Lý) số tiền 245.000.000 đồng.

Tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ ngày 31/5/2023, ngoài những tài liệu, chứng cứ đã giao nộp, các đương sự không cung cấp tài liệu, chứng cứ gì thêm và không yêu cầu triệu tập đương sự khác, người làm chứng, người tham gia tố tụng khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về kiểm sát việc tuân theo pháp luật:

Về tố tụng: Việc thụ lý, giải quyết của thẩm phán và quá trình xét xử của Hội đồng xét xử tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Việc chấp hành pháp luật, việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của những người tham gia tố tụng: Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của đương sự theo quy định tại Điều 70, Điều 71 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn đã thực hiện

đầy đủ quyền và nghĩa vụ của đương sự đúng theo quy định tại các Điều 70, Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Áp dụng Điều 280, Điều 351, Điều 357, Điều 430, Điều 440 Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39, khoản 3 Điều 144, Điều 147, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lê Hữu M, buộc ông Trần Văn L và bà Nguyễn Thị Thiết phải trả cho ông Lê Hữu L, ông Lê Hữu M số tiền 245.000.000 đồng.

Về án phí: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên buộc ông Trần Văn L và bà Nguyễn Thị Thiết phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Bi đơn ông Trần Văn L và bà Nguyễn Thị Thiết có địa chỉ tại xã Tông Lạnh, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Tòa án nhân dân huyện TC thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Ông Trần Văn L vắng mặt tại phiên tòa, đã uỷ quyền cho bà Nguyễn Thị Thiết; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Hữu L vắng mặt tại phiên tòa đã uỷ quyền cho ông Lê Hữu M.

Xét thấy việc các đương sự vắng mặt, đã có người đại diện theo uỷ quyền tham gia phiên tòa, Tòa án xét xử vắng mặt là có căn cứ pháp luật, căn cứ khoản 2 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của ông Lê Hữu M và yêu cầu của người có quyền lợi liên quan ông Lê Hữu L. Yêu cầu ông Trần Văn L và bà Nguyễn Thị Thiết trả tiền mua hàng (thịt gà) số tiền 245.000.000 đồng.

Ông Trần Văn L và bà Nguyễn Thị Thiết thừa nhận còn nợ tiền mua hàng của ông Lý, ông Mạnh số tiền 245.000.000 đồng, thừa nhận giấy xác nhận nợ ngày 09/10/2022 do ông Trần Văn L viết và ký tên là khoản nợ tiền mua hàng của vợ chồng ông Lược và bà Thiết.

Xét thấy nghĩa vụ trả tiền phải được thực hiện đầy đủ, đúng thời hạn đã thỏa thuận, do đó cần chấp nhận yêu cầu của ông Lê Hữu M, buộc ông Trần Văn L và

bà Nguyễn Thị Thiết phải trả cho ông Lê Hữu L và ông Lê Hữu M số tiền hàng còn nợ là 245.000.000 đồng.

Căn cứ Điều 430; Điều 433; Điều 440 Bộ luật dân sự.

Về tiền lãi: Ông Lê Hữu M, ông Lê Hữu L không yêu cầu ông Lược , bà Thiết phải chịu tiền lãi, cần chấp nhận.

[3. Về án phí: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận toàn bộ, buộc bị đơn ông Trần Văn L và bà Nguyễn Thị Thiết phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Căn cứ khoản 3 Điều 144; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 280, Điều 351, Điều 357, Điều 430, Điều 433, Điều 440 Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39, khoản 3 Điều 144, Điều 147, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Buộc ông Trần Văn L và bà Nguyễn Thị Thiết phải trả cho ông Lê Hữu M và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Hữu L số tiền 245.000.000 đồng (hai trăm bốn mươi bốn triệu đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử cho đến khi thi hành án xong bên phải thi hành án phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

2. Án phí: Buộc ông Trần Văn L và bà Nguyễn Thị Thiết phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 12.250.000 đồng (mười hai triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng).

Hoàn trả ông Lê Hữu M số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 6.000.000 đồng (sáu triệu đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện TC, tỉnh Sơn La theo biên lai thu số AA/2021/0003247 ngày 03/4/2023.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn Lê Hữu M, bị đơn bà Nguyễn Thị Thiết, ông Trần Văn L; Người có quyền lợi liên quan ông Lê Hữu L có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 03/8/2023).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành

án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện TC;
- Chi cục THADS huyện TC;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lò Mai Xiêng